

Số: *42* /BC-SGD&ĐT- VP

Hoà Bình, ngày *25* tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết năm 2018, sơ kết học kỳ I

Triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 và học kỳ II năm học 2018-2019

Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGD&ĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 31/8/2018 về việc thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018-2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình,

Thực hiện Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2019,

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết năm 2018, sơ kết học kỳ I năm học 2018-2019; triển khai nhiệm vụ năm 2019 và học kỳ II năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2018 VÀ NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018-2019

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2018

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Ngay từ đầu năm, đã xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện các giải pháp, biện pháp cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế. Tham mưu với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo¹.

¹ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 04/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 11/QĐ-HĐND ngày 28/6/2018 về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân năm học 2018-2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 31/8/2018 về việc thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018-2019 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/6/2018 về việc thực hiện Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân" trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 10/7/2018 về việc thực hiện Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình"; Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 về việc Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, trưởng, phó các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng GD&ĐT thuộc UBND các huyện, thành phố; Quyết định 2900/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 về việc ban hành Đề án "Phát triển thể thao thành tích cao trong giáo dục phổ thông tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025".

Định kỳ báo cáo, xin chủ trương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề quan trọng về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; kế hoạch Giáo dục và Đào tạo ngắn hạn và dài hạn; những vấn đề có ảnh hưởng lớn công tác Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn; những vấn đề về tổ chức, bộ máy, về chính sách, quy định của Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo. Chủ động báo cáo kết quả về Giáo dục và Đào tạo với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình. Cung cấp thông tin một số vấn đề cử tri quan tâm thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trước khi tiếp xúc cử tri, trước kỳ họp Quốc hội.

Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của ngành, chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, hàng tháng, hàng quý đều có kiểm điểm đánh giá mặt được, chưa được và kịp thời điều chỉnh, bổ sung. Tính đến ngày 31/12/2018, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành 5.805 văn bản chỉ đạo, điều hành. Các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị, trường học đã bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế. Kết thúc năm học 2017-2018 được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen đối với lĩnh vực Giáo dục mầm non, Giáo dục thường xuyên và Giáo dục chuyên nghiệp. Kết thúc năm 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo được đánh giá và xếp thứ 2/20 về chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin và xếp thứ 12/20 về chỉ số cải cách hành chính.

2. Bảo đảm quy chế làm việc; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát và quyết liệt

Trong chỉ đạo điều hành, đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, đổi mới một bước công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác. Tích cực, chủ động, chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị, trường học bám sát kế hoạch, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với những nhiệm vụ có liên quan đến nhiều lĩnh vực, có sự phối hợp của nhiều phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ, đã phân công một Lãnh đạo Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo và phân công phòng chủ trì, phối hợp thực hiện đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân; thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ đạo các đơn vị, trường học khắc phục mọi khó khăn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong năm 2018, tích cực chỉ đạo công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục xóa mù chữ và xây dựng nông thôn mới. Tích cực chỉ đạo triển khai, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới vào năm 2020.

3. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và ý thức chấp hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các đơn vị, trường học

Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương

hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh công sở; Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 31/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ, nghề nghiệp trong cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hòa Bình. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đối với công tác cải cách hành chính. Cử cán bộ tham gia làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và quan tâm, đôn đốc việc giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo theo đúng quy định.

Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học lịch công tác tháng của Sở Giáo dục và Đào tạo, không để xảy ra việc chùng chေo hoặc bỏ trống nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại báo cáo hàng tháng làm căn cứ cho việc bình xét công tác thi đua cuối năm. Tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ trọng tâm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Tăng cường công tác nắm tình hình tại cơ sở để kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục đối với các hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ; chủ động đề xuất xử lý, giải quyết các khó khăn, bất cập về cơ chế chính sách khi áp dụng vào thực tiễn. Các nội dung chỉ đạo của Sở đều được văn bản hóa làm cơ sở cho việc điều hành, kiểm tra kết quả thực hiện.

4. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Trong những năm qua, ngành Giáo dục và Đào tạo luôn nhận được sự phối hợp có hiệu quả của các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo như công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, công tác xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục xóa mù chữ và xây dựng nông thôn mới, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác tuyên truyền về các chủ trương lớn của ngành, các hoạt động định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, công tác an ninh trật tự trường học, công tác y tế học đường, công tác giáo dục thể chất, công tác đoàn đội,... Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện sáp nhập các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có quy mô nhỏ trên cùng địa bàn. Nổi bật như kết quả xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, toàn tỉnh hiện có 256 trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn Quốc gia đạt 44,52%; trong đó có 92 trường mầm non (có 12 trường đạt chuẩn mức độ 2) đạt 41,4%; có 58 trường tiểu học (có 8 trường đạt chuẩn mức độ 2) đạt 69,4%; có 96 trường THCS, TH&THCS đạt 41,6%; 10 trường THPT đạt chuẩn quốc gia đạt 26,3%; kết quả công tác xây dựng nông thôn mới, tính đến hết tháng 12/2018, toàn tỉnh có 50/191 xã đạt tiêu chí số 5 về trường học, đạt 26,1% (giảm 14 xã do ghép trường), có 190/191 xã đạt tiêu chí số 14 về giáo dục, đạt 99,4%.

- Phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện Quy chế phối hợp số 539/QCPH-SGD&ĐT-CAT ngày 31/3/2016 về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Các kết quả, chỉ tiêu khác được đánh giá lồng ghép trong nội dung sơ kết học kỳ I năm học 2018-2019.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018-2019

1. Nâng cao chất lượng giáo dục thực chất và bền vững; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh ở các cấp học.

1.1. Đối với giáo dục mầm non

Học kỳ I năm học 2018-2019 đã huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 74,2%, trong đó trẻ tuổi nhà trẻ đạt tỷ lệ 40,6%, trẻ tuổi mẫu giáo đạt tỷ lệ 97,0%. Kết quả chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tiếp tục được nâng cao, 99,4% trẻ được ăn tại trường bằng mọi hình thức; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với cùng kỳ năm học trước². 100% cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn thể chất và tinh thần, không có ngộ độc, tai nạn thương tích xảy ra trong các cơ sở giáo dục mầm non.

1.2. Đối với giáo dục phổ thông

Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học. Tham gia cuộc thi năm nay có 51 dự án (93 học sinh) dự thi, trong đó có 34 dự án của học sinh THCS, 17 dự án của học sinh THPT. Các dự án tham gia cuộc thi đa dạng về lĩnh vực như Vật lý và thiên văn, Khoa học động vật, Hệ thống nhúng, Kỹ thuật cơ khí, KHXH nhân văn, phần mềm hệ thống, Năng lượng vật lý, Khoa học sức khỏe,... Đặc biệt là nhiều dự án được triển khai xuất phát từ thực tế đời sống, có hiệu quả thiết thực và có tính ứng dụng cao, đã lựa chọn 06 dự án tham dự Cuộc thi cấp quốc gia.

Chỉ đạo các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: Tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày, 7 buổi/ tuần đạt 59,0%; 100% các trường phổ thông dân tộc nội trú tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Học kỳ I, có 128 trường triển khai dạy học theo Tài liệu Tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục; 91 trường tiểu học, TH&THCS và 11 trường có cấp học THCS triển khai áp dụng dạy học theo mô hình trường học mới. Tiếp tục, chỉ đạo tổ chức dạy học tiếng Anh, Tin học đối với các trường tiểu học đủ điều kiện về giáo viên và cơ sở vật chất.

Thực hiện nghiêm túc các quy định, hướng dẫn về dạy thêm học thêm của Bộ GD&ĐT và của UBND tỉnh trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, đặc biệt các quy định về cấp phép dạy thêm học, thêm trong và ngoài nhà trường, tăng cường công tác quản lý thu chi tài chính đầu năm học 2018-2019.

Chất lượng hai mặt giáo dục tiếp tục được củng cố vững chắc³. Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THPT năm học 2018-2019 với 10 môn thi,

² Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân tuổi nhà trẻ chiếm 7,1%, tuổi mẫu giáo chiếm 7,1%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi tuổi nhà trẻ chiếm 8,0%, tuổi mẫu giáo chiếm 7,0%.

¹ Cấp Tiểu học: Có 79.781 học sinh tham gia đánh giá: 97,1% học sinh hoàn thành, hoàn thành tốt môn Tiếng Việt; 97,5% học sinh hoàn thành, hoàn thành tốt môn Toán; về năng lực có 98,8% học sinh được xếp loại đạt, tốt; về phẩm chất có 98,8% học sinh xếp loại đạt, tốt.

Cấp THCS: HS xếp loại học lực Giỏi đạt 7,8 %, học lực Khá 38,7%, học lực Trung bình đạt 45,5 %; học lực yếu chiếm 5,06 %; học lực kém 0,04 %; Có 75,3% HS xếp loại hạnh kiểm Tốt, 2,6% HS xếp loại hạnh kiểm Yếu;

Cấp THPT: HS xếp loại học lực Giỏi đạt 9,5%; học lực Khá đạt 38,3%, học lực Trung bình đạt 44,8%; học lực yếu chiếm 7,3%; học lực kém 0,1%; 77,3% HS có hạnh kiểm Tốt; 0,7% HS xếp loại hạnh kiểm Yếu.

kết quả có 1.082 giải, trong đó 59 giải nhất; 233 giải nhì; 380 giải ba; 410 giải khuyến khích.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai, thực hiện nhân rộng mô hình “Nhà trường an toàn không có ma túy”⁴, “Trường học không thuốc lá”. Tổ chức thi ngoại khóa theo chủ đề đối với học sinh THCS các huyện Cao Phong – Kim Bôi – Lạc Thủy, đối với học sinh THPT khu vực huyện Kim Bôi; tổ chức Liên hoan tiếng hát HSSV kỷ niệm 69 năm ngày truyền thống HSSV; tổ chức Hội thảo nâng cao công tác tuyên truyền phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ; ký cam kết đảm bảo an toàn giao thông năm 2018.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 18/11/2016 của UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, công tác y tế trường học; công tác tuyên truyền phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh⁵.

1.3. Đối với giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”, Kế hoạch “Xóa mù chữ đến năm 2020”. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc học tập của người lớn; quan tâm xóa mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số và người dân ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Kết quả, 4 mục tiêu xây dựng xã hội học tập đều đạt và vượt Kế hoạch số 46/KH-UBND của UBND tỉnh. Công tác xây dựng nông thôn mới lĩnh vực GD&ĐT tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Tính đến 12/2018, có 11 huyện, thành phố Hòa Bình đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn Xóa mù chữ mức độ 2, đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (trong đó 3 huyện, thành phố đạt chuẩn mức độ 3).

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm học tập cộng đồng. Mở rộng việc dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục khởi nghiệp tại cơ sở giáo dục nghề

⁴ Đến nay đã có 24 đơn vị, trường học xây dựng triển khai mô hình “Nhà trường an toàn không có ma túy” trong đó có 01 trường chuyên nghiệp (Cao đẳng Sư phạm), 19 trường THPT và 4 trường PT DTNT THCS&THPT.

⁵ Duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường, đảm bảo mỗi đơn vị phải có tối thiểu 01 câu lạc bộ TDTT trở lên. Tiếp tục chỉ đạo triển khai tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền và hô các khẩu ngữ sau khi tập thể dục tập thể. Chỉ đạo các đơn vị, trường học tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp cơ sở, tuyển chọn, tập huấn đội tuyển tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh lần thứ VIII - năm 2019 Tổ chức Giải Việt dã truyền thống Cúp Báo Hòa Bình lần thứ XXVII-2018, giải Quần vợt Người Giáo viên nhân dân tỉnh Hòa Bình; tham dự Giải bóng đá Hội khỏe Phù Đổng học sinh tiểu học và THCS Cúp Milo – 2018; tham dự Giải Bơi lội toàn quốc đạt đơn vị hạng khá với 1 huy chương vàng và 05 huy chương đồng; tham dự giải Bóng bàn Người giáo viên nhân dân toàn quốc lần thứ XIV tại Đà Nẵng đạt 05 huy chương đồng.

Tăng cường phối hợp và tổ chức các hoạt động phòng chống các dịch, bệnh trong trường học; kiểm tra các bếp ăn tập thể, căng tin, dịch vụ ăn uống trong trường học đảm bảo chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng.

nghiệp – thường xuyên⁶. Các TTHTCĐ tiếp tục được quan tâm củng cố và phát triển, trong học kỳ đã tổ chức 1038 chuyên đề học tập kiến thức, kỹ năng, chuyên giao khoa học kỹ thuật, công nghệ sản xuất cho 163.571 lượt người tham gia học tập. Đến nay, các TTHTCĐ đã huy động được 194.710 lượt người tham gia các chuyên đề, 210/210 TTHTCĐ có tủ sách cộng đồng, 2050/2068 xóm, bản, tổ có Câu lạc bộ phát triển cộng đồng thôn với 4835 nhóm thành viên

- Công tác liên kết đào tạo được quan tâm chỉ đạo, trong học kỳ I có 3.046 học viên hệ trung cấp, 240 học viên hệ đại học.

- Tổ chức đánh giá các TTHTCĐ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, đến tháng 12/2018 có 45 TTHTCĐ xếp loại tốt, 115 trung tâm xếp loại khá, 50 trung tâm xếp loại trung bình, không có trung tâm xếp loại yếu.

- Công tác phối hợp triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại cộng đồng học tập cấp xã được triển khai thực hiện đại trà trên địa bàn toàn tỉnh, năm 2018 có 193 xã tham gia đánh giá xếp loại.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy tiếng Anh ở các cấp học

- Chỉ đạo các đơn vị căn cứ điều kiện thực tế tổ chức dạy học tăng cường Tiếng Anh lớp 1, lớp 2. Học kỳ I năm học 2018-2019, tỷ lệ học sinh tiểu học được học tiếng Anh đạt 54,0%.

- Đa dạng hóa các chương trình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng mục tiêu đào tạo và nhu cầu học ngoại ngữ của học sinh, sinh viên.

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm. Bố trí dạy 4 tiết/tuần đối với giáo viên tiểu học đạt bậc 4 (B2) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam. Thực hiện tinh giảm biên chế đối với giáo viên đã được tạo điều kiện thuận lợi tham gia bồi dưỡng mà không đạt yêu cầu.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thiết yếu; ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới học liệu dạy học ngoại ngữ, đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ. Tăng cường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục nước ngoài; khuyến khích trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ và một số trường có điều kiện dạy học song ngữ tiếng Anh đối với môn Toán và các môn tự nhiên.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Toàn ngành giáo dục và đào tạo hiện có 17.312 cán bộ quản lý và giáo viên⁷. Ngành GD&ĐT đã có nhiều nỗ lực, thực hiện nhiều giải pháp trong việc xây dựng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông nhằm đảm bảo về số lượng, chất lượng và cơ cấu theo vị trí việc làm. Về năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên đã từng bước được giải quyết. Hiện nay, còn một số

⁶ Học kỳ I đã huy động 3.335 học viên chương trình GDTX cấp THPT, 572 học viên học ứng dụng công nghệ thông tin, 28.572 học viên học nghề ngắn hạn, 120 học viên học tiếng dân tộc, 2.547 học viên học kỹ năng sống, 187.543 học viên học chuyên đề.

⁷ Có 1644 cán bộ quản lý; có 15.668 giáo viên.

huyện thừa giáo viên môn Toán, Ngữ Văn cấp trung học cơ sở; thiếu giáo viên các môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học cấp Tiểu học.

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục⁸. Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên các cấp hoàn thiện bồi dưỡng theo yêu cầu của hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc bổ nhiệm, thi/xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định. Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Trong học kỳ I, đã tổ chức và công nhận 188 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh bậc học mầm non và phổ thông; trong đó có 19 giáo viên đạt giải Nhất, 32 giáo viên đạt giải Nhì, 44 giáo viên đạt giải Ba và 45 giáo viên đạt Khuyến khích.⁹

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 34/CT-TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác giáo dục chính trị, củng cố các tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới trong các trường học. Tính đến hết năm 2018, toàn ngành có 619 Chi, Đảng bộ với 11.181 đảng viên đạt tỷ lệ 55,7%¹⁰.

3. Thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; chuẩn bị thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới.

- Tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tham dự Hội nghị trực tuyến triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Tổ chức Hội nghị triển khai các nội dung định hướng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Chỉ đạo đổi mới cách tiếp cận mục tiêu giáo dục, đổi mới các thành tố của chương trình giáo dục, hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh, điều chỉnh mục tiêu bài học phù hợp với đối tượng học sinh. Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình; áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực, kỹ thuật phân tích học sinh; áp dụng một phần hoặc toàn phần phương pháp Bàn tay nặn bột đối với những bài học, môn học phù hợp với thực tế; các nhà trường thực hiện áp dụng dạy học Mỹ thuật cấp tiểu học theo phương pháp mới. Tăng cường tổ chức các hoạt động Trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tiểu học qua từng bài học, môn học, theo từng tuần, tháng. Triển khai thực hiện các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp trong các môn học, giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống trong các môn học và các hoạt động giáo dục. Khuyến khích các cơ sở giáo dục tăng cường đổi mới, sáng tạo, tăng cường giao lưu, trao đổi học tập chia sẻ kinh nghiệm nâng cao chất lượng các hoạt động ngoại khóa. Mỗi đơn vị đăng ký và thực hiện một nội dung đổi

⁸ Tính đến nay, toàn ngành có 99,5% giáo viên mầm non đạt chuẩn trở lên, 100% cán bộ quản lý, giáo viên Tiểu học, THCS, THPT, GDTX, GDCN đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó trình độ trên chuẩn của các cấp học là: GDMN đạt 65,8%, GDTH đạt 81,6%; THCS đạt 60,0%, THPT đạt 14,3%; GDTX đạt 5,03%; CĐSP đạt 67,7%.

⁹ Mầm non: 7 giáo viên đạt giải Nhất, 8 giáo viên đạt giải Nhì, 11 giáo viên đạt giải Ba và 13 giáo viên đạt Khuyến khích; Tiểu học: 4 giáo viên đạt giải Nhất, 9 giáo viên đạt giải Nhì, 12 giáo viên đạt giải Ba và 14 giáo viên đạt Khuyến khích; THPT: 8 giáo viên đạt giải Nhất, 15 giáo viên đạt giải Nhì, 21 giáo viên đạt giải Ba và 15 giáo viên đạt Khuyến khích.

¹⁰ Trong đó có 8.487 đảng viên nữ chiếm 75,9%, 5.535 đảng viên người dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ 49,5% so với tổng số đảng viên toàn ngành.

mới, cải tiến trong việc thực hiện chương trình và nhiệm vụ giáo dục cấp tiểu học trong năm học¹¹.

- Tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trên mạng "Trường học kết nối", đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát triển năng lực học sinh.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; tăng cường công tác tư vấn và đa dạng các hình thức tư vấn, hướng nghiệp, cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm hướng các hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng thị trường lao động, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Khuyến khích các cơ sở giáo dục trung học tổ chức dạy nghề gắn với điều kiện sản xuất và kinh doanh của địa phương. Tổ chức Hội thảo mô hình "Dạy học tích hợp liên môn gắn với trải nghiệm thực tế mô hình trồng Bưởi đỏ" tại trường THPT Tân Lạc; tiếp tục hướng dẫn chỉ đạo hoàn thiện tài liệu, nội dung chương trình, hình thức tổ chức và phương pháp giảng dạy và nhân rộng thêm mô hình này ra các trường khác. Các trường THPT trên địa bàn các huyện khác tập trung dạy các môn nghề theo nguyện vọng của học sinh: Trồng rừng, làm vườn, chăn nuôi, Tin học, Điện tử, Điện dân dụng, Sửa xe máy, nấu ăn, cắt may...

4. Rà soát, quy hoạch các cơ sở giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Phối hợp với các Sở, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện sáp nhập các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở có quy mô nhỏ trên cùng một địa bàn, không dồn điểm trường, sắp xếp điểm trường, lớp học lý¹². Tính đến nay, toàn ngành có 589 trường học với 225.415 học sinh, sinh viên¹³.

- Thực hiện Kế hoạch số 129-KH/TU ngày 06/02/2018 và Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 16/4/2018 "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", "tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập" trong thời gian tới. Năm học 2018 - 2019, đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Đề án thành lập

¹¹ Đổi mới tiết sinh hoạt cuối tuần: Tiểu học Mường Chiềng Đà Bắc, Tiểu học Thanh Nông Lạc Thủy; Đổi mới tiết sinh hoạt đầu tuần: Tiểu học THCS Đoàn Kết Yên Thủy; Giao lưu Tiếng Việt của chúng em: trường Tiểu học &THCS Hang Kia A, B, Tiểu học Pà Cò huyện Mai Châu; Dạy học tích hợp: trường Tiểu học và THCS Nam Phong huyện Cao Phong, tiểu học Yên Trị Yên Thủy; Hoạt động Trải nghiệm sáng tạo: trường Tiểu học &THCS Cao sơn huyện Đà Bắc, trường Tiểu học Kim Tiến huyện Kim Bôi, Tiểu học Mông Hóa huyện Kỳ Sơn...

¹² Trong học kỳ I, đã sáp nhập 04 trường mầm non, 39 trường tiểu học, 37 trường THCS thành 02 trường mầm non, 37 trường tiểu học và trung học cơ sở.

¹³ Có 222 trường Mầm non (trong đó có 7 trường mầm non tư thục); 84 trường Tiểu học (trong đó có 2 trường PT DTBT); 75 trường THCS (trong đó có 5 trường PT DTBT); 145 trường TH&THCS (trong đó có 6 trường PT DTBT TH&THCS, 1 trường PTCS); 01 trường PT DTNT THCS; 11 trường PTDTNT THCS&THPT; 01 trường PTDTNT THPT; 36 trường THPT; 01 Trung tâm GDTX tỉnh; 01 Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp, Hướng nghiệp - Ngoại ngữ và Tin học; 1 trường Cao đẳng Sư phạm; 10 Trung tâm GDNN, GDNN-GDTX huyện, 210 Trung tâm học tập cộng đồng.

trường PT DTNT THCS&THPT B huyện Mai Châu trên cơ sở trường PT DTNT THCS B huyện Mai Châu; Đề án sáp nhập trường THPT Lương Sơn và trường THPT Nguyễn Trãi thành trường THPT Lương Sơn; Đề án “Củng cố, nâng cao chất lượng Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo mới, đào tạo lại giáo viên các cấp học trong tỉnh”; trên địa bàn huyện Lương Sơn 100% các trường tiểu học sáp nhập với các trường trung học cơ sở thành các trường TH&THCS.

- Chỉ đạo xây dựng mỗi cấp học 01 trường chất lượng cao và nhân rộng toàn ngành vào những năm học tiếp theo.

5. Quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn

- Công tác giáo dục dân tộc tiếp tục được quan tâm, hệ thống các trường dân tộc nội trú, trường dân tộc bán trú được mở rộng về quy mô, nâng cấp về cơ sở vật chất. Phối hợp cùng Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đẩy mạnh việc thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú theo quy định. Học kỳ I, đã tham mưu với UBND tỉnh Đề án thành lập trường PT DTNT THCS&THPT B huyện Mai Châu trên cơ sở trường PT DTNT THCS B huyện Mai Châu, nâng tổng số toàn tỉnh có 13 trường PTDTNT, 13 trường PTDTBT¹⁴.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện phát triển giáo dục và đào tạo, dạy nghề và nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2015-2020. Đầu tư các nguồn lực cho hệ thống các trường Phổ thông dân tộc nội trú phấn đấu đến năm 2020 tỉ lệ học sinh dân tộc thiểu số học trung học được học ở trường nội trú đạt trên 10%.

- Tiếp tục chỉ đạo các trường PTDTNT, PTDTBT phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố thực hiện công tác nội vụ. Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác nuôi ăn, ở cho học sinh. Tổ chức Hội thảo về công tác quản lý, tổ chức các hoạt động đặc thù trong trường phổ thông dân tộc nội trú và phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đợt sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề tháng đối với các trường Phổ thông Dân tộc Nội trú, chủ đề gắn với các sự kiện, ngày lễ lớn của đất nước, các đợt sinh hoạt ngoại khóa thật sự là sân chơi bổ ích cho thầy và trò các nhà trường. Tổ chức Hội thi văn nghệ "Giai điệu tuổi hồng" cho học sinh các trường DTNT, DTBT, các trường vùng khó khăn năm 2018.

- Nâng cao chất lượng dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; chú trọng chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số và tích cực hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn; bồi dưỡng kiến thức và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, cộng đồng.

¹⁴ Có 10 trường PTDTNT THCS&THPT, 02 trường PTDTNT THCS, 01 trường PTDTNT THPT tỉnh; có 02 trường PTDTBT Tiểu học, 05 trường PTDTBT THCS, 06 trường PTDTBT TH&THCS.

- Tăng cường dạy tiếng dân tộc, kết thúc học kỳ I đã tổ chức dạy học, kiểm tra cấp chứng chỉ tiếng dân tộc Mông, Thái cho 120 cán bộ, công chức, giáo viên. Tích cực tham mưu trong việc xây dựng tài liệu, chương trình tiếng dân tộc Mường theo Kế hoạch số 118/KH-UBND của UBND tỉnh về triển khai ứng dụng Bộ chữ Mường tại tỉnh Hòa Bình.

- Tiếp tục chỉ đạo việc dạy học lớp ghép theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Học kỳ I, toàn tỉnh có 176 lớp ghép. 100% cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp ghép đã được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ thuật quản lý và giảng dạy lớp ghép.

- Đảm bảo chế độ, chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách xã hội, học sinh vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, quan tâm tạo cơ hội học tập cho học sinh khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

- 100% các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường học trực thuộc đã xây dựng và thực hiện Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

- Cơ sở hạ tầng thông tin đang từng bước được đầu tư theo hướng đồng bộ và hiện đại. Kịp thời hướng dẫn các đơn vị, trường học về các biện pháp an toàn, an ninh thông tin, đặc biệt việc cài đặt, cập nhật kịp thời phiên bản các phần mềm ngăn chặn và phát hiện virus có bản quyền trên các máy chủ và máy tính cá nhân.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học. Phối hợp với Chi nhánh Viettel, VNPT xây dựng hệ thống trực tuyến để phục vụ cho việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến; tiến hành xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục của tỉnh liên thông và đồng bộ với cơ sở dữ liệu giáo dục quốc gia để phục vụ công tác quản lý, xây dựng hệ thống quản trị hồ sơ công việc. Tăng cường sử dụng sổ điểm điện tử trong nhà trường, ban hành quy định sử dụng và triển khai phần mềm quản lý sổ điểm điện tử; triển khai hệ thống e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

7. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong đó chú trọng: Nội dung tinh giản, nội dung tích hợp, nội dung mới cập nhật; phương pháp, hình thức dạy học tương ứng, những phẩm chất, năng lực cần hình thành cho học sinh thông qua từng bài học; xây dựng chủ đề môn học cho giáo viên trực tiếp dạy lớp 1; mỗi trường tiểu học đăng kí, lựa chọn một nội dung đổi mới cụ thể, gắn với việc thực hiện các biện pháp cải tiến công tác quản lý, dạy học phù hợp với các điều kiện của nhà trường.

- Từ năm học 2018-2019, chỉ đạo các trường THCS, THPT tổ chức kiểm tra học kỳ I và học kỳ II bằng đề thi chung toàn trường và đề thi chung của toàn huyện đối với những huyện có đủ điều kiện. Kết quả có 8/11 huyện, thành phố kiểm tra học kỳ I bằng đề thi chung toàn trường, có 03/11 huyện, thành phố kiểm tra bằng đề thi chung toàn huyện. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới năng lực của học sinh và năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Kết thúc học kỳ 1, không có công dân đến tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa điểm tiếp công dân của Sở GD&ĐT;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của các đơn vị, trường học và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật để đảm bảo thực hiện hiệu quả quyền tự chủ. Học kỳ I, đã tiến hành thanh tra quản lý nhà nước về Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch.¹⁵ Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh các tồn tại hạn chế, đồng thời biểu dương các đơn vị thực hiện tốt, các đơn vị có nhiều chuyển biến trong công tác quản lý cũng như thực hiện quy chế chuyên môn.

- Các cơ sở đào tạo hoàn thiện, kiện toàn cơ cấu tổ chức của trường theo quy định, đặc biệt là thành lập Hội đồng trường; ban hành văn bản quy định về Quy chế làm việc của Hội đồng trường và mối quan hệ giữa Hội đồng trường với Đảng ủy, Chi ủy và Ban Giám hiệu; đảm bảo các điều kiện để Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Triển khai thực hiện Thông tư số 17, 18, 19 ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Trong học kỳ I, đã tiến hành đánh giá ngoài được 04 đơn vị trường học : 01 trường THPT, 02 trường TH&THCS và 01 trường mầm non.

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn theo Nghị quyết số 95/2018/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 và Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Danh mục dự án quan trọng, cấp bách ưu tiên đầu tư từ năm 2019 có 20 công trình, tổng mức đầu tư dự kiến 238.450 triệu đồng. Ủy ban nhân dân các huyện đã triển khai đầu tư xây dựng kế hoạch vốn TPCP giai đoạn 2017 – 2020 chương trình kiên cố hóa trường lớp học tổng mức đầu tư 106.167 triệu đồng.

Hoàn thiện công tác rà soát nhu cầu đầu tư Kế hoạch Đầu tư cải tạo, sửa chữa, xây mới nhà vệ sinh trường học giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Hòa

¹⁵ Trong học kỳ I năm học 2018-2019, Sở GD&ĐT đã tiến hành 14 cuộc thanh tra (trong đó 9 cuộc thanh tra hành chính, 5 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 37 đơn vị: 16 trường MN, 6 trường TH, 8 trường TH&THCS và 7 trường THCS). Các Phòng GD&ĐT huyện, thành phố đã tiến hành kiểm tra tại 201 cơ sở giáo dục trực thuộc.

Bình với 1.721 công trình¹⁶. Hoàn thiện tổng hợp rà soát và xây dựng kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ với nhu cầu kinh phí đầu tư 1.870,675 triệu đồng.

- Tập trung các nguồn lực đầu tư cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các nhà trường¹⁷. Toàn ngành hiện có 8.635 phòng học, trong đó 8.431 phòng học các trường Mầm non, phổ thông, tỉ lệ phòng kiên cố đạt 84,6%, bán kiên cố chiếm 8,3%, phòng học xuống cấp 4,9%, phòng học tạm và các phòng khác chiếm 2,2%.

9. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Phối hợp tốt với các cơ quan có thẩm quyền để quản lý tốt hoạt động tư vấn du học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế trong giáo dục. Trong đó, tiếp tục thực hiện phân cấp, trao quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục để nâng cao tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động hợp tác quốc tế. Chỉ đạo trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình và trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn Thụ làm đầu mối về hợp tác quốc tế. Tích cực tham mưu với các cấp quản lý thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ giảng viên, sinh viên tham gia các hoạt động hợp tác với nước ngoài về giảng dạy, cử giảng viên đi giảng dạy, sinh viên đi đào tạo thực hành, thực tế tại nước ngoài.

- Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế thông qua các hoạt động hợp tác đào tạo, tổ chức giao lưu trao đổi học tập với nước ngoài, trong đó trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác với trường Đại học Nghiên cứu Quốc gia – Đại học Năng lượng Matxcova – Liên Bang Nga (MEI); thường xuyên đón tiếp các đoàn sinh viên các nước đến giao lưu, trao đổi kinh nghiệm. Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường THPT Công Nghiệp đã xây dựng kế hoạch làm việc với tổ chức Fulbright mời giáo viên tình nguyện về dạy tiếng Anh tại trường

- Tăng cường cơ sở vật chất thông qua các nguồn vốn viện trợ, các chương trình, dự án hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để tăng cường đầu tư cho giáo dục, đặc biệt là các cơ sở giáo dục vùng khó khăn.

¹⁶ Trong đó: cải tạo sửa chữa 680 công trình; xây mới 1.041 công trình, tổng mức đầu tư (dự kiến): 327.710 triệu đồng.

¹⁷ Năm 2018 các đơn vị, trường học đã thực hiện công tác đầu tư cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất phòng học, phòng làm việc, sân trường ... trên 100 trường học các cấp, kinh phí ước tính khoảng 42.500 triệu đồng (trong đó khối các đơn vị trực thuộc Sở là 30 trường, kinh phí 28.109 triệu đồng), mua sắm trang thiết bị bàn ghế giáo viên và học sinh, thiết bị phục vụ cho các hoạt động giảng dạy, kinh phí trên 18.900 triệu đồng (Khối trực thuộc Sở là 31 trường, kinh phí 12.175 triệu đồng, trong đó mua mới 08 phòng tin học phục vụ giảng dạy, kinh phí 3.600 triệu đồng)... Hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả giai đoạn 2016 - 2020 năm 2018 huyện Lạc Thủy, với giá trị gói thầu xây lắp là 2.840 triệu đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2018 và học kỳ I năm học 2018-2019, ngành GD&ĐT đã tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, Chính quyền, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ các cấp; ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tăng cường kỷ cương, nề nếp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; rà soát, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện của từng địa phương; tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học; đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn Xóa mù chữ mức độ 2, đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (trong đó 3 huyện, thành phố đạt chuẩn mức độ 3); công tác Giáo dục dân tộc được quan tâm đầu tư; chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục từng bước được nâng cao; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được tiếp tục bổ sung, hoàn thiện góp phần nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên.

* Hạn chế, khó khăn

- Chất lượng giáo dục có chuyển biến, song còn chậm và có sự chênh lệch giữa các vùng, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Kết quả thi THPT Quốc gia năm 2018 thấp so với bình quân chung của cả nước.

- Tỷ lệ học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày, học tin học, ngoại ngữ còn thấp hơn so với tỷ lệ chung toàn quốc.

- Việc sáp nhập trường TH&THCS mới chỉ mang tính cơ học, hiệu quả về công tác chuyên môn còn chưa cao. Nguyên nhân do công tác quản lý đối với các trường liên cấp TH&THCS còn gặp khó khăn, sau khi tổ chức sáp nhập, xảy ra tình trạng dư thừa cán bộ quản lý cấp tiểu học; hầu hết các đơn vị sáp nhập có khoảng cách giữa 2 điểm trường cách xa nhau, gây bất cập trong việc tổ chức các hoạt động tập thể và khó khăn trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu; việc bố trí, sắp xếp giáo viên, nhân viên ở một số trường chưa hợp lý.

- Việc thành lập trường PTDTBT chưa đạt so với kế hoạch, nguyên nhân do thực hiện việc sáp nhập trường theo Kế hoạch số 02 của Tỉnh ủy. Phần lớn các trường PTDTBT và các trường phổ thông có học sinh bán trú mới thành lập là các trường vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc còn nhiều khó khăn, cơ sở vật chất chưa đảm bảo, đa số tận dụng cơ sở vật chất hiện có để cải tạo, sửa chữa, chắp ghép để phục vụ các hoạt động của nhà trường, còn thiếu trang thiết bị dạy học, bàn ghế, trang thiết bị đồ dùng nhà ăn, nhà bếp, khu nội trú.

- Một số ít cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tập trung đi học nâng cao trình độ chuyên môn, chưa quan tâm học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học ảnh hưởng đến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

- Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học còn hạn hẹp. Cơ

sở vật chất của một số nhà trường chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Diện tích và cơ sở vật chất của các trường do sáp nhập còn gặp nhiều khó khăn.

- Trong khâu chấm các bài thi trắc nghiệm kỳ thi THPT quốc gia năm 2018 đã xảy ra tình trạng cán bộ chấm thi vi phạm Quy chế thi.

- Chế độ thông tin báo cáo của một số đơn vị, trường học còn chậm, số liệu chưa chính xác ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp chung của toàn ngành.

- Trong năm 2018, 06 đơn vị trường học thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức chưa kịp thời ảnh hưởng đến kết quả công tác Cải cách hành chính của Sở GD&ĐT: PT DTNT THCS&THPT Đà Bắc, PT DTNT THCS&THPT Kim Bôi, PT DTNT THCS&THPT Mai Châu, PT DTNT THCS&THPT Lạc Sơn, PT DTNT THCS B Mai Châu, THPT Yên Thủy B.

B. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2019 VÀ NHIỆM VỤ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018-2019.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp năm học 2018-2019, tập trung những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hòa Bình về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Tham mưu với UBND tỉnh tổ chức Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 23/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ Hòa Bình về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XI). Triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 04/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình hình lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

3. Tích cực phối hợp với Báo Hòa Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Hòa Bình đẩy mạnh công tác tuyên truyền về định hướng đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; phương án thi THPT Quốc gia và tuyển sinh đại học, Cao đẳng năm 2019; nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tập thể, tấm gương nhà giáo điển hình... Chủ động làm việc với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; tăng cường tiếp xúc, trả lời kiến nghị của cử tri về nội dung liên quan đến ngành giáo dục và đào tạo tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia, đánh giá, phản biện của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

4. Tiếp tục tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng thời các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, điều hành thực hiện kế hoạch năm học 2018-2019. Thường xuyên cập nhật, nắm bắt tình hình và kịp thời triển khai các chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh. Tích cực chỉ đạo đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, tiếp tục chuẩn bị tốt các điều kiện

để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo đúng lộ trình. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát và quyết liệt. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phân công rõ trách nhiệm cho Lãnh đạo Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các cán bộ, công chức, viên chức.

6. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 16/4/2018 của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo sáp nhập trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở theo kế hoạch đã phê duyệt. Tăng cường chỉ đạo chuyên môn đối với các trường mới sáp nhập.

7. Tiếp tục chủ động tổ chức rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và có biện pháp giải quyết số giáo viên thừa, thiếu từng cấp học, môn học. Thực hiện nghiêm túc đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và có biện pháp giải quyết đối với giáo viên, cán bộ quản lý chưa đạt chuẩn. Thực hiện bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, chú trọng xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cốt cán cấp tỉnh, huyện và trường.

8. Tăng cường kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Tăng cường trách nhiệm trong việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm của các cơ sở giáo dục đảm bảo lành mạnh. Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Nâng cao chất lượng hoạt động y tế trong các đơn vị, trường học. Chỉ đạo tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng tỉnh lần thứ VIII - năm 2019.

9. Tập trung chỉ đạo công tác cải cách hành chính, phấn đấu nâng cao chỉ số cải cách hành chính so với năm 2018. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Tỉnh ủy Hòa Bình về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008 sang TCVN ISO 9001: 2015. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng tích hợp chứng thư số, chữ ký số trên các phần mềm nghiệp vụ. Tăng cường kỷ luật kỷ cương tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc chỉ đạo của cơ quan cấp trên và người đứng đầu đơn vị.

10. Tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông chủ động kiểm tra, rà soát và phát huy cao độ tính chủ động, tự chủ trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông, trong đó ưu tiên mục tiêu dạy học 2 buổi/ngày ở cấp tiểu học. Quan tâm, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với việc xây dựng nông thôn mới

11. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng các trường mầm non, phổ thông. Triển khai thực hiện tích hợp công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và chuẩn công nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch thanh tra học kỳ II năm học 2018-2019; thực hiện các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng.

12. Duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập, công tác xây dựng nông thôn mới lĩnh vực GD&ĐT năm 2019.

13. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 21/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ an ninh trật tự trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trường học năm 2019. Tập trung công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, công tác giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng lực lượng bảo vệ đơn vị, cơ quan, trường học.

14. Đánh giá nghiêm túc, kiên quyết xử lý kịp thời những tiêu cực, xử lý nghiêm minh các cá nhân vi phạm trong kỳ thi THPT Quốc gia theo đúng quy chế thi và các quy định pháp luật hiện hành. Chỉ đạo công tác ôn tập và tổ chức tốt kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2019, thi tuyển sinh và các trường PTDTNT, THPT năm học 2019-2020 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Tổ chức tốt Lễ khai giảng và “Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường” năm học 2019-2020.

15. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; triệt để tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, kể cả chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển. Các đơn vị, trường học chủ động sử dụng ngân sách trong dự toán được giao để hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019 đã đề ra.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ GD&ĐT.

- Về chế độ chính sách: Nâng mức hỗ trợ cho học sinh nội trú theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 từ 80% mức lương tối thiểu lên 100% và nâng mức hỗ trợ cho học sinh bán trú theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ từ 40% lên 100% mức lương tối thiểu.

- Về trang cấp hiện vật: Sửa đổi bổ sung chế độ trang cấp hiện vật đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và dự bị đại học theo Thông tư số 109/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ GD&ĐT và Bộ Tài chính.

- Đề nghị Bộ GD&ĐT quan tâm, ưu tiên hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Hòa Bình nhằm tăng cường cơ sở vật chất các trường phổ thông DTBT, phổ thông DTNT đảm bảo tỷ lệ 10% học sinh dân tộc thiểu số học trung học được học ở trường nội trú theo Quyết định số 1379/QĐ-TTg ngày 12/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối với tỉnh Hòa Bình.

- Đề nghị Tỉnh ủy xem xét, điều chỉnh không sáp nhập các trường THPT trên địa bàn các huyện có khoảng cách quá xa nhau (THPT Đà Bắc, THPT Mường Chiềng, THPT Yên Hòa, THPT Mai Châu A, THPT Mai Châu B...)

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, ưu tiên, hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học: công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, đầu tư phòng học tin học và máy tính cho các nhà trường theo lộ trình triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Quan tâm, ưu tiên, hỗ trợ kinh phí tăng cường cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc nội trú để đảm bảo tuyển sinh lớp 10 THPT trường PTDTNT THCS&THPT Yên Thủy, Ngọc Sơn, Lạc Thủy; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường bán trú và các trường có học sinh bán trú.

Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới CT, SGK GDPT. Ưu tiên ngân sách địa phương, tăng cường huy động nguồn lực xã hội đầu tư cơ sở vật chất cho các trường, đặc biệt đối với cấp tiểu học (cấp học thực hiện chương trình, SGK mới từ năm học 2020-2021).

Trên đây là báo cáo tổng kết năm 2018, sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ năm 2019 và học kỳ II năm học 2018-2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Các đơn vị, trường học;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP.(VH25).

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc